

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 972/2022/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị Thúy N; sinh năm 1989

HKTT: Số 191, tổ 38, phường Hoàng Văn T, quận HM, Hà Nội và trú tại: Số 16, tổ 23, phường Hoàng Văn T, quận HM, thành phố Hà Nội.

Anh Tạ Thanh L; sinh năm 1989

HKTT: Số 98, tổ 6, phường Thanh L, quận H, Hà Nội; trú tại: Số 134 C8, tổ 6 phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Tạ Thanh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ngày 25/11/2013. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng trong quan điểm sống, không ai quan tâm đến ai. Vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả.

Nay chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Tạ Thanh L cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Tạ Thanh L cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Tạ Nguyễn Diệp Anh; sinh ngày 13/07/2014 và cháu Tạ Anh Khôi; sinh ngày 07/10/2018. Ly hôn anh, chị thỏa thuận chị N là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung kể từ tháng 12/2022 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tạ Thanh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Tạ Nguyễn Diệp A 30.000.000 đồng/tháng (ba mươi triệu đồng); cấp dưỡng nuôi cháu Tạ Anh K 30.000.000 đồng/tháng (ba mươi triệu đồng), kể từ tháng 12/2022 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung và nhà ở chung:

Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Tạ Thanh L cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung:

Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Tạ Thanh L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí:

Chị N tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

* **Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Tạ Thanh L cùng thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Tạ Thanh L cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Tạ Nguyễn Diệp A; sinh ngày 13/07/2014 và cháu Tạ Anh K; sinh ngày 07/10/2018. Ly hôn anh, chị thỏa thuận chị N là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai

con chung kể từ tháng 12/2022 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tạ Thanh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Tạ Nguyễn Diệp A 30.000.000 đồng/tháng (ba mươi triệu đồng); cấp dưỡng nuôi cháu Tạ Anh K 30.000.000 đồng/tháng (ba mươi triệu đồng), kể từ tháng 12/2022 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Tạ Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

*** Về tài sản và nhà ở chung:** Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Tạ Thanh L cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

*** Về công nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Thúy N và anh Tạ Thanh L cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thị Thúy N tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai số: 0050945 ngày 28/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai – Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội (GCNKH số 159/2013)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Hồng Phong